

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 14/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Nh(Tên gọi khác: Nguyễn Văn Nh), sinh ngày 03 tháng 5 năm 1971 tại Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn Nh, xã T, huyện S, tỉnh VP; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy K, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1949; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1973 và 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 26/3/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Lập Trạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù giam theo Bản án số 08/1997/HSST ngày 26/3/1997 về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù năm 1998 (đã xóa án tích).

- Ngày 19/5/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù giam theo Bản án số 61/2015/HSST ngày 19/5/2015 về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù năm 2016 (đã xóa án tích).

- Ngày 28/3/2011, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 đưa vào cơ sở giải quyết việc làm: Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Phước Bình thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 18/01/2013, UBND Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 đưa vào Trung tâm chữa bệnh Đức Hạnh để cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Đức Nh hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 21/10/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Trường THCS Vĩnh Hòa; Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức T – Chức vụ: Hiệu trưởng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Ch, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/5/2005, bị cáo Nguyễn Văn Nh gặp đối tượng tên Lợi (là bạn ngoài xã hội của Nh, không rõ nhân thân lai lịch của Lợi), Lợi rủ Nh đi trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy sử dụng, Nh đồng ý. Lợi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream của Lợi (không rõ biển số) chở Nh đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Bình Dương tìm tài sản để trộm. Khoảng 03 giờ ngày 03/5/2005, khi đến trường THCS Vĩnh Hòa thuộc ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, thấy không có bảo vệ trông coi nhà trường nên cả hai đột nhập vào trường để trộm cắp tài sản. Lợi giấu xe mô tô ở bụi cỏ ven đường ĐT 741, sau đó Nh và Lợi leo qua tường rào vào trường. Quan sát thấy phòng học tin học có nhiều máy vi tính nên cả hai đột nhập lấy trộm máy tính. Lợi đập vỡ kính cửa sổ rồi chui vào trong lấy 06 máy CPU đưa cho Nh vận chuyển ra sát tường rào gần nhà vệ sinh của trường. Sau khi lấy xong Lợi trèo tường rào ra ngoài trước, Nh đứng bên trong đưa máy CPU qua tường rào cho Lợi để mang ra ngoài. Khi Nh đưa ra cho Lợi được 04 máy CPU thì bị ông Nguyễn Văn Ch và ông Nguyễn Văn C (là giáo viên và bảo vệ của trường) phát hiện nên Nh leo qua tường rào bỏ chạy ra đường ĐT 741 rồi đón xe khách về thành phố Hồ Chí Minh, Lợi lấy 04 máy CPU bỏ trốn, không truy bắt được. Ông Ch và ông C kiểm tra phát hiện 02 CPU gần nhà vệ sinh nên vào phòng vi tính của trường kiểm tra thì phát hiện mất 06 CPU. Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo khám nghiệm hiện trường, qua công tác khám nghiệm hiện trường thu được mẫu vân tay trên mảnh kính cửa sổ bị đập vỡ.

Ngày 19/5/2005, Cục hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát có Thông báo số 505/C27(P3) về kết quả tra cứu vân tay tại hiện trường xác định: Dấu vân tay để lại hiện trường là dấu vân tay của đối tượng Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1972, Hộ khẩu thường trú: Xã Tân Lập, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Biên bản định giá ngày 31/8/2005 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Giáo xác định 04 CPU có giá trị là 10.370.400 đồng.

Ngày 16/6/2005 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Nh. Do chưa xác định được bị can Nh ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn Nh.

Ngày 08/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã bắt được Nh. Quá trình làm việc Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên về nhân thân, qua điều tra xác minh làm rõ, năm 2015, Nguyễn Văn Nh đã xin cấp thẻ căn cước công dân thay đổi tên đệm và năm sinh từ họ tên Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1972 thành Nguyễn Đức Nh, sinh ngày 03/5/1971. Ngày 21/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra

đã ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức Nhề tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tang vật thu giữ: 01 thẻ căn cước công dân số 026071000506 của Nguyễn Đức Nh. Về dân sự:

- Ông Nguyễn Văn C đã bồi thường cho Trường THCS Vĩnh Hòa số tiền 5.000.000 đồng, ông C yêu cầu Nguyễn Đức Nh bồi thường cho ông số tiền 5.000.000 đồng.

- Ông Hoàng Đức T yêu cầu Nguyễn Đức Nh có trách nhiệm bồi thường số tiền 5.370.400 đồng cho Trường THCS Vĩnh Hòa.

Cáo trạng số 04/CT-VKSPG ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Đức Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo Nh: Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Nh từ 18 đến 24 tháng tù. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 026071000506 mang tên Nguyễn Đức Nh. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 5.000.000 đồng; bồi thường cho Trường THCS Vĩnh Hòa số tiền 5.370.400 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nh cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nh; đại diện theo pháp luật của Trường THCS Vĩnh Hòa ông Hoàng Đức T ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C, người làm chứng ông Nguyễn Văn Ch không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 03/5/2005 bị cáo Nguyễn Đức Nh có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 04 máy CPU tại trường THCS Vĩnh Hòa thuộc ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 31/8/2005 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định: 04 CPU có giá trị là 10.370.400 đồng.

Như vậy, Cáo trạng số 04/CT-VKSPG ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Đức Nhvề tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của nhà nước được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo đã thực hiện tội phạm mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật. Về nhân thân: Ngày 26/3/1997, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích). Ngày 19/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích). Ngày 28/3/2011, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 đưa vào cơ sở giải quyết việc làm tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Phước Bình thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong). Ngày 18/01/2013, UBND Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 đưa vào Trung tâm chữa bệnh Đức Hạnh để cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong). Lẽ ra bị cáo phải ăn năn hối cải để làm lại cuộc đời nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Đức Th có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 026071000506 của Nguyễn Đức Nh. Xét thấy đây là giấy tờ hợp pháp của Nguyễn Đức Nh, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nh.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.370.400 đồng, bao gồm bồi thường cho Trường THCS Vĩnh Hòa số tiền 5.370.400 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 5.000.000 đồng. Ngày 20/01/2020 bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0000627 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Giáo. Bị cáo phải tiếp tục nộp số tiền 5.370.400 đồng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Nhphạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Nh20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/10/2019. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/4/2019 đến ngày 13/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức Nh01 (một) thẻ căn cước công dân số 026071000506 mang tên Nguyễn Đức Nhsinh ngày 03 tháng 5 năm 1971. Nơi thường trú: Thôn Nh, xã T, huyện S, tỉnh VP.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/12/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức Nhphải bồi thường cho bị hại số tiền 10.370.400đ (Mười triệu ba trăm bảy mươi ngàn bốn trăm đồng), bao gồm bồi thường cho Trường THCS Vĩnh Hòa số tiền 5.370.400đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi ngàn bốn trăm đồng), bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Ngày 20/01/2020 bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0000627 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Giáo. Bị cáo phải tiếp tục nộp số tiền 5.370.400đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi ngàn bốn trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Về án sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Nguyễn Đức Nhphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 518.520 đồng (Năm trăm mười tám ngàn năm trăm hai mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- CCTHADS huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Tiến Lợi